TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG SU PHÌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2022/QĐCNHGT-HNGĐ

Hoàng Su Phì, ngày 23 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; các điều 51, 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp ly hôn, nuôi con đề ngày 22 tháng 4 năm 2022 của anh Triệu Tà N, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh H.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 5 năm 2022 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ tranh chấp ly hôn, nuôi con giữa:

- Người khởi kiện: Anh Triệu Tà N, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh H. Số CCCD: 002090000669, cấp ngày 04/4/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Người bị kiện: Chị Bàn Mùi M, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Vinh Quang, xã H, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang. Số CCCD: 002193000547, cấp ngày 04/4/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, các bên không có ý kiến nào khác về nội dung đã thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận nội dung hòa giải thành của các bên cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Triệu Tà N và chị Bàn Mùi M tự nguyện thuận tình ly hôn.

1.2. Về nuôi con chung: Anh Triệu Tà N trực tiếp nuôi con chung là Triệu Thị L, sinh ngày 18/10/2013; chị Bàn Mùi M trực tiếp nuôi con chung là Triệu Mùi S, sinh ngày 10/01/2011 cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi, các bên không phải cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, vì quyền lợi của con chung sau này một hoặc hai bên có quyền yêu cầu

thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp: Không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hoàng Su Phì;
- CCTHADS huyện Hoàng Su Phì;
- UBND xã H, huyện Hoàng Su Phì;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Khuyên